

## THÔNG TIN VỀ DI TÍCH NGHĨA TỪ Ở MINH AN

Võ Hồng Việt

Tín ngưỡng thờ cúng âm hồn là một trong những nếp sinh hoạt văn hóa mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Tại Hội An, tín ngưỡng này thấm sâu vào trong đời sống văn hóa dân gian của cộng đồng cư dân không chỉ đối với người Việt mà còn đối với cả người làng Minh Hương, người Hoa. Trong lịch sử, bên cạnh những Nghĩa Trùng (義塚), Vạn Thiện Đồng Quy (萬善同歸) để chôn cất, quy tập hài cốt người quá cố không rõ nhân thân, cộng đồng cư dân Việt, Minh Hương, Hoa ở Hội An còn xây dựng những công trình kiến trúc để thờ cúng anh linh, âm hồn được gọi là miếu Âm Linh/Cô Hồn, lăng Nghĩa Trùng, Nghĩa Từ (義祠), Thanh Minh Từ (清明祠), Thanh Minh Đình (清明亭),... Dù trải qua thiên tai, chiến tranh nhưng không ít những công trình này được cộng đồng cư dân gìn giữ, bảo tồn cho đến ngày nay đã góp phần tạo nên những giá trị của di sản văn hóa Hội An. Trong bài viết này xin giới thiệu những thông tin về di tích Nghĩa Từ<sup>1</sup>, tên gọi khác là miếu Âm Hồn, tọa lạc tại số 76/9A Trần Phú, khối An Định, phường Minh An, thuộc khu vực bảo vệ I khu phố cổ Hội An.

Di tích Nghĩa Từ có mặt tiền xoay hướng đông, trước mặt là hội quán Ngũ

Bang (tên gọi khác Dương Thương hội quán, Trung Hoa hội quán, chùa Lễ Nghĩa) bên phải là nhà thờ tộc Trần, cách chừng 150m về phía Tây Bắc là đình Ông Voi - đình làng Hội An. Đi vào di tích Nghĩa Từ từ kiệt Âm Hồn nổi đường Phan Châu Trinh với đường Trần Phú.

Theo một số văn bản Hán Nôm tại di tích cho biết, vào năm Minh Mạng thứ 10, tức năm Kỷ Sửu - 1829, cộng đồng Tín Thiện Tộc thuộc xã Minh Hương mua một khu đất thuộc xứ Lâm Sa của xã Hội An để lập Nghĩa Từ, bốn mùa hương hỏa những âm hồn, anh linh của người quá cố chôn ở hoang trũng bên cạnh<sup>2</sup>. Qua lục khoản ghi trên bức hoành 義祠 (Nghĩa Từ) và xà cò tại di tích có thể đoán định Nghĩa Từ được xây dựng hoàn thành vào năm Canh Dần (1830)<sup>3</sup>. Như vậy, đến nay di tích Nghĩa Từ đã tồn tại gần 200 năm. Trong khoảng thời gian đó, di tích đã được sửa chữa, tu bổ nhiều lần. Dưới

<sup>2</sup> Theo nội dung 2 bức chữ treo ở gian thờ chính của Nghĩa Từ. Hai bức chữ này do Hương trưởng Trần Hữu Giác cúng.

<sup>3</sup> Lục khoản trên bức hoành 義祠 (Nghĩa Từ): 庚寅年季秋月吉旦, 信善族全建造 (Canh Dần niên quý thu nguyệt cát đán, Tín Thiện tộc đồng kiến tạo). Xà cò tại di tích đề: 明命十一年庚寅 甲申月甲子日戊辰辰明 社信善族 並新舊客本 埔善男信女全建造 (Minh Mệnh thập nhất niên Canh Dần tuế Giáp Thân nguyệt Giáp Tý nhật Mậu Thìn thân Minh Hương xã Tín Thiện tộc tịnh tân cựu khách bản phố thiện nam tín nữ đồng kiến tạo)

<sup>1</sup> Bức hoành đề đại tự: 義祠 (Nghĩa Từ) treo ở gian thờ chính. Bức hoành này do Tín Thiện tộc (信善族) kiến tạo vào ngày tốt tháng 9 năm Canh Dần (庚寅年季秋月吉旦), tức năm 1830.

thời phong kiến, lần tu bổ lớn được ghi lại là vào năm Thành Thái thứ 7 - năm 1895. Xà cò tại di tích đề: 成泰七年春正月吉旦明 ▪ 社信善族本埔員職新舊諸貴埔善男信女仝改造 (Thành Thái thất niên xuân chính nguyệt cát đán Minh Hương xã Tín Thiện tộc bản phó viên chức tân cựu chư quý phó thiện nam tín nữ đồng cải tạo). Từ năm 1975 đến nay, di tích được sửa chữa tu bổ vào các năm 1987, 1996, 2000. Năm 1987 tu bổ nhà Tây với những công việc gồm: Xây dựng lại bờ tường sau bị sụp đổ, gia cố và thay toàn bộ sườn gỗ bị mục nát, lợp lại mái âm dương theo nguyên trạng cũ và xây 2 mảng tường mặt tiền. Năm 1996 tu bổ chính điện, bình phong. Nội dung tu bổ gồm: Tháo dỡ mái ngói âm dương, thay một số cấu kiện gỗ bị mối mọt, trám trát lại toàn bộ mặt tường bên trong bị

bong lớp trát cũ, mái lợp lại ngói âm dương, tu bổ lại bình phong trước miếu, lát gạch nền sàn (gạch chi/thẻ), sơn kẻ lại các bức hoành, liễn, con giống và các hoa văn theo nguyên trạng cũ. Năm 2008, di tích được tiếp tục tu bổ ở hạng mục chính điện, bình phong và sân miếu với nội dung tu bổ gồm: Thay thế các cấu kiện gỗ bị hư hỏng, lợp lại mái ngói âm dương, lát nền bằng đá lục giác, tô trát lại tường, phục hồi cửa đi, tu bổ bình phong, lát gạch sân miếu, bố trí hệ thống điện và thoát nước.

Ngoài chức năng thờ cúng cô hồn, trong giai đoạn toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp, Nghĩa Từ còn được sử dụng làm địa điểm dạy học cấp trung học cùng với nhà bà Rơi ở đường Nguyễn Thái Học. Địa điểm dạy học này do tư nhân tổ chức.

Theo thông tin hồi cố và căn cứ vào những dấu tích, hiện trạng kiến trúc cho thấy, di tích Nghĩa Từ trước đây có khuôn viên rộng, quy mô kiến trúc lớn với chính điện có 5 gian và nhà đông, nhà tây. Tất cả được làm bằng gỗ, mái lợp ngói âm dương, tường xây gạch. Trước chính điện là bình phong. Ngoài ra, phía trước và sau Nghĩa Từ có hai giếng nước xây bằng gạch. Trải qua thời gian và do ảnh hưởng của chiến tranh, hai gian bên trái của chính điện đã bị sụp đổ nên hiện nay chính điện chỉ còn 3 gian. Hiện trạng kiến trúc chính điện gồm mái lợp ngói âm dương với diềm mái trước trang trí những đĩa sứ men trắng vẽ lam; hệ khung chịu lực bằng gỗ với cột gỗ tròn lớn đặt trên đá tảng, vì kèo kiểu trính chông trụ đội được chạy chỉ tạo dáng uyển chuyển;



tường bao xây gạch thẻ, nền lát đá lục giác, thêm hiên lát đá thanh. Vào nội thất chính điện bằng 3 lối cửa kiểu thượng song hạ bản. Nhà đông và nhà tây cũng được làm bằng gỗ, tường bao xây gạch, mái lợp ngói. Sân trước chính điện được lát gạch thẻ (*gạch chỉ*). Giữa sân là bình phong hình cuốn thư được trang trí nhiều đề tài như “*long mã phụ hà đồ*”, “*cá hóa long*”, rồng, hoa dây, đỉnh hương, mây, tùng lộc,... bằng thủ pháp cẩn mảnh sành sứ và vẽ màu.



Hệ thống thờ từ bên trong di tích Nghĩa Từ hiện nay gồm có các bàn thờ: Phước Đức chính thần, Âm hồn (*bàn thờ chính*), Tả ban và Hữu ban, Lịch đại tiên vãng, Tây tự Ký tự chư tiên sinh liệt vị, Tây môn lịch đại. Bàn thờ Âm hồn (*bàn thờ chính*) có khám thờ và quần bàn bằng gỗ. Khám thờ sơn màu đỏ với các chi tiết trang trí được nhuộm màu vàng. Mặt trước khám thờ đề câu đối Hán tự với mỗi vế có 7 chữ. Trên bàn thờ đặt bài vị bằng gỗ đề: 貴顯陰魂列位 (*Quý hiển âm hồn liệt vị*) và các đồ tự khí. Trước bàn thờ chính là bàn hương án bằng gỗ với bên trên bài trí các đồ tự khí và một bồn hương gỗ có khắc 4 chữ triện. Bàn thờ



Phước Đức chính thần với khám thờ làm bằng gỗ, trên bàn thờ đặt đồ tự khí gồm bộ chân đèn bằng kim loại, mâm để quả bằng gỗ, bát hương và bình hoa bằng gốm trắng men, tượng Thần Tài và Thổ Địa. Bàn thờ Tả ban và Hữu ban có quần bàn và khám thờ bằng gỗ. Quần bàn trang trí hình chim phụng, hoa và một số đồ án bát bửu. Khám thờ có khắc cặp câu đối Hán tự giống như cặp câu đối ở bàn thờ chính. Trên bàn thờ này đặt 2 bài vị lớn và các đồ tự khí, trong đó có 2 bát hương bằng gốm trắng men màu nâu. Các bài vị đề: 左班陰魂列位 (*Tả ban âm hồn liệt vị*), 右班陰魂列位 (*Hữu ban âm hồn liệt vị*). Bên cạnh bàn thờ Tả ban và Hữu ban là bàn thờ Lịch đại Tiên vãng. Trên bàn thờ này đặt khám thờ bằng gỗ, các đồ tự khí và 2 bài vị gỗ dán giấy ghi: 代前往列位 (*Lịch đại Tiên vãng liệt vị*). Theo bài vị này, có 49 tộc họ của những người được thờ ở đây như: 陳 (*Trần*), 黎 (*Lê*), 謝 (*Tạ*), 黃 (*Hoàng/Huỳnh*), 王 (*Vương*), 丁 (*Đình*), 林 (*Lâm*), 李 (*Lý*), 張 (*Trương*), 周 (*Châu*), 何 (*Hà*), 許 (*Hứa*), 阮 (*Nguyễn*), 武 (*Võ*),... Sát trường bên phải chính điện có bàn thờ Ký tự chư tiên sinh liệt vị và bàn thờ

Tây môn lịch đại. Trên bàn Ký tự chư tiên sinh liệt vị thờ bố trí một số di ảnh, đồ tự khí và bài vị lớn đề: 西序寄祀諸先靈列位 (*Tây tự ký tự chư tiên linh liệt vị*). Bàn thờ Tây môn lịch đại có khám thờ gỗ với mặt trước khắc cặp câu đối Hán tự: 祖功宗德百世不遷, 孝子慈孫萬代如見 (*Tổ công tông đức bách thế bất thiên, hiếu tử từ tôn vạn đại như kiến*). Ngoài đồ tự khí, trên bài thờ này còn có bài vị lớn đề 洗門 代 (*Tây môn lịch đại*) lập vào năm Thành Thái thứ 18 - năm Bính Ngọ (1906).

Nội thất chính điện di tích Nghĩa Từ còn được trang hoàng nhiều bức chữ, hoành phi, liễn đối nhằm tạo thêm tính trang trọng, tôn nghiêm của di tích. Hai bức chữ Hán tự do hương trưởng Trần Hữu Giác cúng được treo ở gian thờ chính ghi chép về lý do việc xây dựng Nghĩa Từ. Bốn bức hoành gồm: Bức 義祠 (*Nghĩa Từ*) có niên đại năm Canh Dần (năm 1830), bức 寰瀛爽氣 (*Hoàn doanh sáng khí*) niên đại Thành Thái năm Ất Mùi (năm 1895), bức 精神萃聚 (*Tinh thần tụ tụ*) niên đại Quang Tự năm Ất Mùi, bức 起發潛馨 (*Khởi phát tiềm hình*) niên đại

Thành Thái năm thứ 7 (năm 1895). Hai cặp câu đối và một vế đối. Trong đó, một cặp có niên đại năm Tự Đức thứ 5 (năm 1852) do Hoàng Dư Khánh, Chu Trung Lập, Vương Quân Bảo cúng, một cặp có niên đại năm Đồng Khánh thứ 3 do cử nhân Trương Hoài Bộc cúng. Một vế đối của cặp câu đối do hương trưởng Trần Hữu Giác cúng.

Ngoài việc hương khói vào ngày sóc, vọng, tết Đoan Ngọ, hằng năm tại Nghĩa Từ diễn ra 2 lễ cúng chính vào ngày 21 tháng Giêng và 21 tháng Chạp với sự tham dự của đông đảo bà con nhân dân địa phương.

Nghĩa Từ là một trong những di tích thờ âm linh, cô hồn tiêu biểu ở Hội An về kiến trúc lẫn hệ thống thờ tự. Sự tồn tại của di tích một mặt góp phần phản ánh tính đa dạng trong đời sống văn hóa tâm linh, mặt khác thể hiện đạo lý “*thấy việc nghĩa không thể không làm*” của cộng đồng cư dân Hội An trong lịch sử. Với ý nghĩa đó, việc phục hồi, bảo tồn và phát huy hiệu quả giá trị của di tích trong điều kiện hiện nay là hết sức cần thiết đòi hỏi có sự chung tay góp sức giữa nhà nước và cộng đồng. Hiện tại, thành phố Hội An đang lập dự án tu bổ, phục hồi di tích Nghĩa Từ. Hy vọng rằng, khi dự án này được thực hiện, những giá trị vốn có của di tích sẽ từng bước được phục hồi và phát huy tốt 